

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ MỸ THO  
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 05/2021/HSST

Ngày: 01/02/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO  
TỈNH TIỀN GIANG**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

- Thẩm phán, Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Thanh Giảng**.
- Các hội thẩm nhân dân :
  - 1/ Bà: **Nguyễn Thị Hơ**
  - 2/ Ông **Nguyễn Văn Long**
- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Kim Hằng** - Cán bộ TAND TP Mỹ Tho.
- Đại diện VKSND TP Mỹ Tho: Bà **Lê Phương Hồng Liên** - KSV.

Ngày 01/02/2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân TP Mỹ Tho xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 119/2020/HSST ngày 17/12/2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2021/QĐST-HS ngày 15/01/2021 đối với bị cáo:

**Trần Hữu T**, sinh 1982.(Tên gọi khác: Út)

- Nơi cư trú: 647 Ấp Bắc, phường B, TP. C, Tiền Giang.
- Nghề nghiệp: Không. – Trình độ học vấn: 7/12.
- Con ông Trần Văn C, sinh 1949 (Chết)và bà Nguyễn Thị T1, sinh 1951.
- Vợ, con: Chưa.
- Tiền sự: Không.
- Tiền án: 01 lần. Cụ thể:

+ Ngày 22/01/2013, Trần Hữu T bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xử phạt 02 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, xảy ra các ngày 03/7/2012, ngày 15/7/2012 và ngày 04/8/2012, tổng tài sản chiếm đoạt trị giá 46.960.000 đồng (Bản án số 07/2013/HSST).

+ Ngày 16/8/2013, Trần Hữu T bị Tòa án nhân dân huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, xảy ra ngày 16/7/2013, tài sản chiếm đoạt trị giá 30.000.000 đồng (Bản án số 40/2013/HS-ST). Tổng hợp với hình phạt 02 năm tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 07/2013/HSST ngày 22/01/2013 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 03 năm 03 tháng tù.

+ Ngày 13/3/2014, Trần Hữu T bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, xảy ra ngày 11/8/2012, tài sản chiếm đoạt trị giá 20.706.000 đồng (Bản án số 07/2014/HSST). Tổng hợp với hình phạt 03

năm 03 tháng tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 40/2013/HS-ST ngày 16/8/2013 của Tòa án nhân dân huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 05 năm 06 tháng tù. Ngày 12/6/2014, Trần Hữu T bị Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 07/2014/HSST ngày 13/3/2014 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo (Bản án số 97/2014/HSPT).

+ Ngày 18/5/2015, Trần Hữu T bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, xảy ra ngày 13/8/2012, tài sản chiếm đoạt trị giá 17.538.000 đồng (Bản án số 21/2015/HSST). Tổng hợp với hình phạt 05 năm 06 tháng tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 07/2014/HSST ngày 13/3/2014 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 08 năm tù. Bị cáo chấp hành xong án phạt tù ngày 28/9/2018.

- Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Mỹ Tho và Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho.

- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**\*Những người tham gia tố tụng khác:**

**\*Người bị hại:**

Nguyễn Thị Huệ X, sinh 1985 ( vắng mặt)

Nơi cư trú: 84A Nguyễn Chí Thanh, phường D, TP. E, tỉnh Vĩnh Long.

**\*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/ Nguyễn Thanh S, sinh 1977 ( vắng mặt)

Nơi cư trú: 34/9/7 Ấp Bắc, phường B, TP. C, Tiền Giang.

2/ Nguyễn Như Thủy T, sinh 1990 ( vắng mặt)

Nơi cư trú: 222 khu phố 5, phường F, TP. C, Tiền Giang.

3/ Đinh Viết T, sinh 1982 ( vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp A, xã F, TP. C, Tiền Giang.

**\*Người làm chứng:**

1/ Nguyễn Quốc N, sinh 1982. ( vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp M, xã N, huyện H, Tiền Giang.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Hữu T đã có tiền án về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Ngày 19/12/2019, Trần Hữu T có ý định chiếm đoạt tài sản bằng hình thức phát tờ rơi thông báo cho vay tiền tiêu dùng tín chấp, để thực hiện ý định trên T đến tiệm in, pho to tại địa chỉ số 26 đường Lê Văn Nghê, ấp 1, xã Đạo Thạnh, thành phố Mỹ Tho đặt in danh thiếp khoảng 250 tờ in màu và khoảng 40 tờ photo với nội dung “Vay tiền tiêu dùng tín chấp thủ tục đơn giản CMND + (cavet xe hoặc hóa đơn điện) duyệt hồ sơ trong vòng 15 phút nợ, xấu vẫn vay được, nhận tiền trong ngày; số tiền vay từ 10 triệu đến 100 triệu, lãi suất từ 1,3% - 2,17%, chuyên viên tín dụng Hoàng Tuấn - 0977798154”. Sáng ngày 20/12/2019, T điều khiển xe mô tô biển số

63B9-081.72 chạy quanh khu vực thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang để phát các danh thiếp và tờ photo cho vay với nội dung nêu trên.

Khoảng 11 giờ ngày 20/12/2019, chị Nguyễn Thị Huệ X nhận được tờ “Vay tiền tiêu dùng tín chấp” của T trên đường ở khu phố Tân Hà, phường Tân Long, thành phố Mỹ Tho nên điện thoại cho Trần Hữu T qua số điện thoại 0977798154 với mục đích hỏi vay tiền. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, Trần Hữu T gặp chị X tại quán cà phê “Chương Dương” đường 30/4 thuộc Phường 1, TP Mỹ Tho, Tiền Giang để làm thủ tục vay tiền. Trong lúc nói chuyện thì T sử dụng tên Hoàng Tuấn in trên giấy vay tiền tiêu dùng tín chấp giới thiệu hình thức vay như sau: Nếu chị X vay với số tiền 30.000.000 đồng thì phải đưa trước số tiền 5.000.000 đồng để làm hồ sơ, thủ tục vay; nếu vay với số tiền 50.000.000 đồng thì phải đưa trước số tiền 10.000.000 đồng. Sau khi nghe T giới thiệu chị X đồng ý vay số tiền là 50.000.000 đồng. Do lúc đó, chị X không có tiền nên kêu T ngồi quán cà phê “Chương Dương” đợi, chị X đến gặp chị Nguyễn Như Thủy T mượn số tiền 10.000.000 đồng. Khi chị X đem tiền lại quán cà phê thì T yêu cầu đưa tiền để làm thủ tục vay. Lúc này do nghi ngờ bị lừa nên chị X không đồng ý giao tiền mà yêu cầu T đến Ngân hàng làm thủ tục mới đưa tiền. T đồng ý cùng chị X đến trước Phòng giao dịch Ngân hàng Tiên Phong, địa chỉ số 117, đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 4, thành phố Mỹ Tho. Khi đến trước Ngân hàng Tiên Phong chị X đưa cho T số tiền 10.000.000 đồng, T đi vào bên trong phòng giao dịch Ngân hàng, do không có khả năng làm thủ tục vay tiền nên T ngồi khoảng 10 phút nhằm tạo lòng tin đối với chị X. Sau đó, Trần Hữu T ra ngoài gặp chị X nói dối chưa làm thủ tục được, kêu chị X cùng T quay lại quán cà phê “Chương Dương” ngồi đợi Ngân hàng thông báo qua điện thoại. Khoảng 20 phút sau, T nói với chị X quay lại Ngân hàng Tiên Phong để làm thủ tục vay, khi đến Ngân hàng thì T kêu chị X đậu xe bên Ngân hàng còn T dựng xe trước cổng trường tiểu học Thủ Khoa Huân nói chờ để rước cháu. Lúc này, lợi dụng chị X không quan sát, T điều khiển xe mô tô biển số 63B9-081.72 tẩu thoát. Số tiền chiếm đoạt T tiêu xài còn 1.300.000 đồng bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Mỹ Tho tạm giữ.

Vật chứng trong vụ án gồm:

- 210 tờ in màu có nội dung “Vay tiền tiêu dùng tín chấp thủ tục đơn giản CMND + (cavet xe hoặc hóa đơn điện) duyệt hồ sơ trong vòng 15 phút nợ xấu vẫn vay được nhận tiền trong ngày; số tiền vay từ 10 triệu đến 100 triệu, lãi suất từ 1,3% - 2,17%, chuyên viên tín dụng Hoàng Tuấn - 0977798154”; Tiền Việt Nam 1.300.000 đồng; một điện thoại di động nhãn hiệu zip mobile và 01 sim số 0977798154 (do Trần Hữu T giao nộp);

- Xe mô tô hiệu Yamaha loại Nouvo, biển số 63B9-081.72 do anh Nguyễn Thanh S đứng tên sở hữu, anh S đã bán xe vào năm 2011 cho Dũng ở đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 4, TP. Mỹ Tho (không rõ họ, địa chỉ cụ thể), khi bán không có làm giấy mua bán. T mua lại xe trên nhưng chưa S tên. Ngày 30/12/2019, anh S đang chạy xe trên đường Lê Văn Nghè, ấp 1, xã Đạo Thạnh, Tp. Mỹ Tho thì phát hiện T điều khiển xe mô tô 63B9-081.72 anh S chạy theo đến quán cơm Nha Trang, T vào quán ăn nên vào hỏi xe mô tô thì T bỏ chạy để lại xe, anh S trình báo, giao nộp xe cho Cơ quan điều tra).

Về trách nhiệm dân sự: Bị can Trần Hữu T đã bồi thường 10.000.000 đồng cho bị hại Nguyễn Thị Huệ X, chị X đã nhận đủ tiền nên không yêu cầu gì khác.

Bản cáo trạng số 06/CT-VKSMT ngày 15/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân TP Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Trần Hữu T về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo T thừa nhận hành vi phạm tội như trên, những người tham gia tố tụng khác vẫn giữ nguyên lời trình bày trong quá trình điều tra.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố phát biểu luận tội đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo và khẳng định việc truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng là đúng người, đúng tội không có gì thay đổi và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 174, Điều 38, điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ Luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Trần Hữu T phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và xử phạt bị cáo mức án tù 12 – 18 tháng tù; Về xử lý vật chứng : Tịch thu tiêu hủy 210 tờ in màu có nội dung “Vay tiền tiêu dùng tín chấp thủ tục đơn giản CMND + (cavet xe hoặc hóa đơn điện) duyệt hồ sơ trong vòng 15 phút nợ xấu vẫn vay được nhận tiền trong ngày; số tiền vay từ 10 triệu đến 100 triệu, lãi suất từ 1,3% - 2,17%, chuyên viên tín dụng Hoàng Tuấn - 0977798154”; Tịch thu sung quỹ Nhà nước: một điện thoại di động nhãn hiệu zip mobile và 01 sim Viettel số 0977798154, số seri 8984048000045811049; 01 xe mô tô hiệu Yamaha loại Nouvo, biển số 63B9-081.72 số khung 2B52125307 và số tiền 1.300.000 đồng (Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/12/2020 giữa Công an và Chi cục Thi hành án Dân sự TP Mỹ Tho ).

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo đã ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo để cải tạo tốt, còn phải nuôi mẹ đã già

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra TP Mỹ Tho, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân TP Mỹ Tho, Kiểm sát viên cũng như của Tòa án, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự . Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo Trần Hữu T đã khai nhận: Do bị cáo không có tiền nên bị cáo nghĩ tìm cách lừa đảo chiếm đoạt tài sản người khác để tiêu xài, bị cáo đã in 250 danh thiếp và 40 tờ rơi photo với nội dung “Vay tiền tiêu dùng tín chấp thủ tục đơn giản CMND + (cavet xe hoặc hóa đơn điện) duyệt hồ sơ trong vòng 15 phút nợ, xấu vẫn vay được, nhận tiền trong ngày; số tiền vay từ 10 triệu đến 100 triệu, lãi suất từ 1,3% - 2,17%, chuyên viên tín dụng Hoàng Tuấn - 0977798154”. Sáng ngày 20/12/2019, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 63B9-081.72 chạy quanh khu vực thành phố Mỹ Tho để phát các danh thiếp và tờ rơi photo cho vay với nội dung nêu trên. Ngày 20/12/2019 bị cáo đã lừa được chị Nguyễn Thị Huệ X số tiền 10.000.000 đồng như Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, lời khai người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các tài

liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Hữu T phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 10.000.000 đồng nên tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ bị cáo là người không có nghề nghiệp ổn định và có ý thức chiếm đoạt tài sản phục vụ nhu cầu cá nhân, bị cáo lợi dụng lòng tin của người khác để đưa ra thông tin giả tạo nhằm lừa dối họ giao tài sản để chiếm đoạt. Hành vi này không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương nơi bị cáo thực hiện tội phạm, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Khi thực hiện tội phạm, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc lừa dối người khác để chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ tham lam, vụ lợi mà bị cáo cố tình thực hiện tội phạm. Điều này thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo. Bị cáo đã có 01 tiền án về hành vi chiếm đoạt tài sản nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo mức án thật nghiêm trọng xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian mới có đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo thành người tốt sống có ích cho xã hội sau này đồng thời ngăn ngừa loại tội phạm này trong tình hình hiện nay.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã khắc phục hậu quả. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử có xem xét về phân trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi lượng hình.

[4] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 210 tờ in màu có nội dung “Vay tiền tiêu dùng tín chấp thủ tục đơn giản CMND + (cavet xe hoặc hóa đơn điện) duyệt hồ sơ trong vòng 15 phút nợ xấu vẫn vay được nhận tiền trong ngày; số tiền vay từ 10 triệu đến 100 triệu, lãi suất từ 1,3% - 2,17%, chuyên viên tín dụng Hoàng Tuấn - 0977798154” do không có giá trị sử dụng; Tịch thu sung quỹ Nhà nước: một điện thoại di động nhãn hiệu zip mobile và 01 sim Viettel số 0977798154, số seri 8984048000045811049 do sử dụng vào việc phạm tội; Trả lại cho bị cáo số tiền 1.300.000 đồng do bị cáo khắc phục xong việc bồi thường nhưng cần tạm giữ đủ số tiền để đảm bảo thi hành án; Đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha loại Nouvo, biển số 63B9-081.72 số khung 2B52125307 do anh Nguyễn Thanh S đứng tên nhưng đã bán cho người không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể, bị cáo khai đã mua của người khác chưa S tên nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. (Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/12/2020 của Công an và Chi cục Thi hành án Dân sự TP Mỹ Tho).

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết nên không xem xét.

Từ những nhận định trên, ý kiến phân tích và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp một phần nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận phần phù hợp.

*Vì các lẽ trên.*

**QUYẾT ĐỊNH**

[1] Tuyên bố bị cáo Trần Hữu T phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

[2] Áp dụng khoản 1 Điều 174, Điều 38, điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử: Phạt bị cáo Trần Hữu T 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

[3] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 210 tờ in màu có nội dung “Vay tiền tiêu dùng tín chấp thủ tục đơn giản CMND + (cavet xe hoặc hóa đơn điện) duyệt hồ sơ trong vòng 15 phút nợ xấu vẫn vay được nhận tiền trong ngày; số tiền vay từ 10 triệu đến 100 triệu, lãi suất từ 1,3% - 2,17%, chuyên viên tín dụng Hoàng Tuấn - 0977798154”; Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Một điện thoại di động nhãn hiệu zip mobile và 01 sim Viettel số 0977798154, số seri 8984048000045811049; Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 xe mô tô hiệu Yamaha loại Nouvo, biển số 63B9-081.72 số khung 2B52125307. Trả lại cho bị cáo số tiền 1.300.000 đồng nhưng cần tạm giữ đủ số tiền để đảm bảo thi hành bản án; (Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/12/2020 của Công an và Chi cục Thi hành án Dân sự TP Mỹ Tho).

[4] Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong nên không xem xét.

[5] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Trần Hữu T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo yêu cầu xét xử phúc thẩm, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

/)/ **ơi nhận:**

- TAND tỉnh TG
- VKSND . TPMT
- Chi cục THADS.TPMT
- Người tham gia TT
- Lưu.

**Bùi Thanh Giảng**